

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KHÁNH HÒA **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2025/HS-PT

Ngày: 04 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Bích Liễu;
Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 04 - 9 - 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 126/2025/TLPT-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Trần Ngọc P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2025/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa).

- Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN NGỌC P, sinh năm: 1986, tại tỉnh Khánh Hòa; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã T, huyện K, tỉnh Khánh Hòa;

Nay là: Thôn M, xã Th, tỉnh Khánh Hòa

Nơi cư trú: S, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa.

Nay là: S, phường BT, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Ngọc Tr và bà Phạm Thị Đ; Vợ là: Nguyễn Thị Tuyết S và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tốt; Tạm giữ, tạm giam: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại không kháng cáo nhưng có liên quan đến kháng cáo của bị cáo:

Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1983

Nơi cư trú: P, phường L, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa.

Nay là: số P, phường NT, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị H không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 17/8/2024, anh Nguyễn Đức D là tài xế Taxi điều khiển xe ô tô biển số 79A-300.38 để đón khách. Do không biết chính xác vị trí của khách sạn mà khách đang ở nên anh D có hỏi đường Trần Ngọc P nhưng P cho rằng D hỏi chuyện không lịch sự mà còn văng tục nên không trả lời.

Sau đó, giữa D và P xảy ra mâu thuẫn, kinh cãi. Do bức tức, P mở cốp xe ô tô biển số 79E-008.42 của mình, lấy ra 01 cây rựa, dài khoảng 60cm để đánh D nhưng D chạy tránh né. P dùng rựa chém vỡ kính chắn gió phía trước bên phụ xe ô tô, hiệu Toyota Innova của D rồi tiếp tục đuổi đánh D nhưng không được. Sau đó, P điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1258/KL-HĐĐGTS ngày 24/12/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND thành phố T có kết luận: Xe ô tô con hiệu Toyota Innova 2.0E TGN140L-Mumsku, BKS 79A-300.38 bị hư hỏng 01 phần có giá trị 10.091.784 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2025/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa) đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc P 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Phần kháng cáo:*

- Ngày 23/6/2025, bị cáo Trần Ngọc P kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 02/7/2025, bị cáo nộp 01 giấy nhận tiền, xác định: anh Nguyễn Đức D đã được bồi thường thêm 5.000.000 đồng, xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi của mình giống án sơ thẩm, giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc P là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, đúng người, đúng tội. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo bồi thường thêm cho bị hại 5 triệu đồng, bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS, tuyên xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm số: 144/2025/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa) đối với bị cáo Trần Ngọc P, theo hướng giữ nguyên hình phạt 6 tháng tù, cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách theo quy định pháp luật. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Trần Ngọc P kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Ngọc P khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 17/8/2024, giữa Trần Ngọc P và anh Nguyễn Đức D xảy ra cãi vã nhau, bức tức Trần Ngọc P đã có hành vi dùng 01 cây rựa dài khoảng 60cm, có cán gỗ dài khoảng 30cm, phần lưỡi kim loại dài khoảng 30cm chém vỡ kính chắn gió phía trước bên phụ xe ô tô, hiệu Toyota Innova 2.0E

TGN140L-Mumsku biển số 79A-300.38 của anh Nguyễn Đức D, làm hư hỏng 01 phần xe ô tô có giá trị 10.091.784 đồng

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Ngọc P về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Trần Ngọc P thể hiện bất chấp pháp luật, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 18.600.000 đồng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mức hình phạt 06 tháng tù đối với bị cáo Trần Ngọc P là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét Kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Ngọc P thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo bồi thường thêm cho bị hại 5.000.000 đồng để khắc phục thiệt hại về dân sự, bị hại Nguyễn Đức D có đơn và tại phiên tòa phúc thẩm có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo chứng tỏ mâu thuẫn đã được hòa giải và thái độ ăn năn hối cải của bị cáo.

Xét: bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và một tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, việc làm ổn định, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và có đủ các điều kiện khác theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo” của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao tại Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc P. Sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc P;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2025/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa) về phần hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc P phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc P 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 04 - 9 - 2025).

Giao bị cáo Trần Ngọc P cho Ủy ban nhân dân phường BT, tỉnh Khánh Hòa nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 04 - 9 - 2025).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (PC10);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa (PV06);
- TAND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo kháng cáo;
- Bị hại có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách